

Truyền thông phòng, chống tin giả trong kỷ nguyên số: nghiên cứu trường hợp về Đại hội Đảng

21/01/2026

ThS. Nguyễn Văn Thuật
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Quanlynhanuoc.vn) – Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng là sự kiện chính trị trọng đại, có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới. Trong bối cảnh chuyển đổi số và bùng nổ truyền thông đa nền tảng, cùng với dòng thông tin chính thống là sự gia tăng của các loại tin giả, tin sai sự thật, thông tin xấu độc liên quan đến Đại hội Đảng, đặt ra thách thức lớn đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và củng cố niềm tin xã hội. Bài viết tiếp cận vấn đề từ góc độ lý luận và thực tiễn truyền thông chính trị, làm rõ bản chất, đặc điểm và tác động của tin giả trên không gian mạng, từ đó, đề xuất những giải pháp truyền thông, đấu tranh phòng, chống tin giả theo hướng chủ động, tổng thể, gắn với kiến tạo niềm tin và sự đồng thuận xã hội trong kỷ nguyên số.

Từ khóa: Tin giả; phản bác; kỷ nguyên số; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiến tạo niềm tin; Đại hội Đảng; đồng thuận xã hội.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số, mạng xã hội và các nền tảng xuyên biên giới đã làm thay đổi căn bản cấu trúc không gian truyền thông, khiến thông tin được sản xuất và lan truyền với tốc độ nhanh chưa từng có, vượt ra ngoài các khuôn khổ kiểm soát truyền thống. Trong đó, tin giả và thông tin xấu độc nổi lên như một thách thức nghiêm trọng đối với xã hội. Tin giả (fake news) được hiểu là những thông tin sai sự thật hoặc bị bóp méo, được tạo ra và lan truyền có chủ đích hoặc không chủ đích nhằm gây hiểu lầm, thao túng nhận thức và tác động tiêu cực đến thái độ, hành vi của công chúng. Thông tin xấu độc là những nội dung mang tính xuyên tạc, kích động, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, phủ nhận nền tảng tư tưởng, làm xói mòn niềm tin xã hội và gây phương hại đến ổn định chính trị – xã hội¹. Hai loại thông tin này thường đan xen, bổ trợ lẫn nhau và lan truyền mạnh mẽ trên không gian mạng, đặc biệt trên các nền tảng mạng xã hội và các ứng dụng số.

Đối với những sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa chiến lược như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tin giả và thông tin xấu độc không chỉ gây nhiễu loạn dòng thông tin chính thống, mà còn tiềm ẩn nguy cơ tác động sâu sắc đến nhận thức xã hội, làm suy giảm niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Nguy hiểm hơn, các thế

lực thù địch, phản động có thể lợi dụng môi trường truyền thông số để xuyên tạc văn kiện Đại hội, bịa đặt về công tác nhân sự, kích động nghi ngờ, chia rẽ nội bộ và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nghiên cứu tiếp cận vấn đề từ góc độ lý luận và thực tiễn truyền thông chính trị, làm rõ bản chất, đặc điểm và tác động của tin giả trên không gian mạng, từ đó, đề xuất những giải pháp truyền thông, đấu tranh phòng, chống tin giả theo hướng chủ động, tổng thể, gắn với kiến tạo niềm tin và sự đồng thuận xã hội trong kỷ nguyên số, từ đó vận dụng nghiên cứu trường hợp của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Tiếp cận lý luận về truyền thông phòng, chống tin giả

Trên thế giới, nhiều học thuyết truyền thông hiện đại đã được phát triển nhằm lý giải cơ chế hình thành, lan truyền và tác động của tin giả trong môi trường số. Cụ thể:

(1) *Lý thuyết Hệ sinh thái truyền thông (Media Ecology)*, cho phép tiếp cận tin giả không chỉ như một sản phẩm thông tin sai lệch, mà như kết quả của sự tương tác trong toàn bộ môi trường truyền thông số, bao gồm: nền tảng công nghệ, thuật toán phân phối, hành vi công chúng, truyền thông chính thống và chính sách quản lý².

Lý thuyết này ứng dụng vào truyền thông phòng, chống tin giả, cho thấy rằng tin giả không tự phát sinh, mà thường xuất hiện tại các “điểm nóng” thông tin liên quan đến nội dung, nhân sự, định hướng phát triển đất nước...; thuật toán của mạng xã hội và nền tảng xuyên biên giới có thể vô tình khuếch đại các nội dung gây tranh cãi, cảm xúc tiêu cực; thiếu một dòng thông tin chính thống đủ mạnh, tin giả dễ chiếm ưu thế trong môi trường truyền thông số. Do đó, truyền thông về một sự kiện cần được tổ chức như một hệ sinh thái thông tin chính thống, trong đó báo chí chính thống phải giữ vai trò trụ cột dẫn dắt; các nền tảng số của Nhà nước phải đóng vai trò cung cấp thông tin gốc; còn mạng xã hội được sử dụng như kênh lan tỏa có kiểm soát, thay vì để tin giả dẫn dắt dư luận.

(2) *Lý thuyết Truyền thông hai chiều*, là mô hình hai chiều đối xứng, nhấn mạnh quá trình đối thoại, lắng nghe và điều chỉnh thông điệp trên cơ sở phản hồi của công chúng, coi công chúng là chủ thể tham gia tích cực vào quá trình truyền thông, thay vì chỉ là đối tượng tiếp nhận thông tin một chiều³. Lý thuyết này cung cấp cơ sở lý luận quan trọng để lý giải vì sao truyền thông phòng, chống tin giả về một sự kiện không thể chỉ dừng ở việc “đấu tranh, phản bác” hay “đỉnh chính”. Trong thực tiễn, tin giả thường lan nhanh không chỉ vì nội dung sai lệch, mà vì chúng khai thác tâm lý tò mò, lo ngại và nhu cầu được bày tỏ ý kiến của công chúng. Do đó, nếu truyền thông chính thống chỉ truyền đạt thông tin một chiều, thiếu cơ chế lắng nghe và phản hồi, sẽ khó tạo dựng niềm tin bền vững. Vận dụng lý thuyết này, cần thiết lập các kênh phản hồi để công chúng đặt câu hỏi, bày tỏ quan tâm đối với

các vấn đề lớn của sự kiện; khuyến khích công chúng tham gia phát hiện, báo cáo tin giả; sử dụng dữ liệu phản hồi xã hội như một nguồn thông tin quan trọng để điều chỉnh nội dung và phương thức truyền thông. Qua đó, truyền thông không chỉ phản bác tin giả, mà còn tăng cường đối thoại, củng cố niềm tin chính trị và sự đồng thuận xã hội đối với sự kiện.

(3) *Lý thuyết Cá nhân hóa nội dung*, lý giải sự lan truyền nhanh của tin giả khi thuật toán phân phối thông tin thường ưu tiên các nội dung phù hợp với quan điểm và hành vi sẵn có của người dùng⁴. Điều này đặc biệt nguy hiểm đối với các sự kiện chính trị nhạy cảm, khi tin giả có thể bị “giam giữ” trong các cá nhân và củng cố định kiến sai lệch. Vận dụng lý thuyết này, truyền thông phòng, chống tin giả cần chuyển từ cách tiếp cận “thông tin đồng loạt” sang thiết kế thông điệp phù hợp với từng nhóm công chúng.

(4) *Lý thuyết Tiêm phòng*, cung cấp cơ sở khoa học cho việc chuyển từ phản ứng thụ động sang phòng ngừa chủ động trong truyền thông phòng, chống tin giả⁵. Việc “tiêm phòng” có thể được thực hiện thông qua cảnh báo sớm về các dạng tin giả; giải thích trước các thủ đoạn xuyên tạc phổ biến; cung cấp sẵn lập luận và căn cứ để công chúng nhận diện và phản bác tin giả. Cách tiếp cận này đặc biệt phù hợp với yêu cầu xây dựng “sức đề kháng thông tin” cho xã hội.

(5) *Lý thuyết Đóng khung* (Framing Theory), truyền thông không chỉ phản ánh hiện thực khách quan, mà còn lựa chọn, nhấn mạnh và diễn giải một số khía cạnh của việc hiện thực nhằm định hướng cách công chúng nhận thức, đánh giá và phản ứng đối với các vấn đề xã hội⁶. Lý thuyết cho thấy, hiệu quả truyền thông không chỉ phụ thuộc vào việc nói “đúng”, mà còn phụ thuộc vào cách nói và cách diễn giải vấn đề. Việc đóng khung tin giả như một mối đe dọa đối với lợi ích chung, an ninh chính trị và niềm tin xã hội có ý nghĩa quan trọng trong việc huy động sự tham gia của cộng đồng. Ngược lại, truyền thông chính thống cần xây dựng khung diễn giải tích cực về sự kiện, nhấn mạnh tính minh bạch, trách nhiệm, tầm nhìn chiến lược và sự gắn bó giữa các bên liên quan trong sự kiện, qua đó tạo “không gian nhận thức” thuận lợi để triệt tiêu ảnh hưởng của tin giả.

3. Nhận diện các hình thức tin giả

Tin giả liên quan đến Đại hội Đảng nói chung và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nói riêng thường không xuất hiện một cách ngẫu nhiên, tập trung vào những vấn đề cốt lõi, có tính nhạy cảm cao, gắn trực tiếp với đường lối, định hướng phát triển đất nước và công tác xây dựng Đảng. Các dạng tin giả này có thể khái quát thành ba nhóm chủ yếu, với đặc điểm, thủ đoạn và mức độ tác động khác nhau.

Một là, tin giả xuyên tạc nội dung văn kiện Đại hội. Đây là dạng tin giả phổ biến và có phạm vi ảnh hưởng rộng, thường xuất hiện trước và trong thời gian diễn ra Đại hội. Các thông tin này lợi dụng tính phức tạp, khái quát và hàm lượng lý luận cao của văn kiện Đại hội để cắt xén, diễn giải sai lệch hoặc gán ghép những nội dung không tồn tại, từ đó dẫn dắt công chúng hiểu sai về quan điểm, chủ trương, mục tiêu phát triển mà Đảng đề ra. Trong môi trường truyền thông số, các nội dung xuyên tạc thường được trình bày dưới dạng “phân tích”, “bình luận chính sách”, thậm chí “góp ý xây dựng”, khiến công chúng khó phân biệt giữa phản biện khoa học với thông tin sai lệch có chủ đích. Nếu không được nhận diện và xử lý kịp thời, dạng tin giả này có thể làm sai lệch nhận thức xã hội về định hướng lớn của Đảng, làm suy giảm niềm tin vào tính đúng đắn của đường lối phát triển đất nước do Đảng lãnh đạo.

Hai là, tin giả bịa đặt, suy diễn về công tác nhân sự. Công tác nhân sự luôn là nội dung được dư luận đặc biệt quan tâm tại mỗi kỳ Đại hội Đảng. Lợi dụng tâm lý này, các đối tượng tung tin giả thường bịa đặt thông tin về nhân sự cấp cao, thổi phồng mâu thuẫn nội bộ, suy diễn về quá trình lựa chọn, sắp xếp cán bộ, hoặc gán ghép động cơ cá nhân vào các quyết định mang tính tổ chức của Đảng. Dạng tin giả này thường được lan truyền mạnh qua mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin, với hình thức “tin nội bộ”, “nguồn tin riêng”, tạo cảm giác bí mật, độc quyền nhằm gia tăng mức độ tin cậy giả tạo. Tác động nguy hiểm của loại tin giả này không chỉ nằm ở việc cung cấp thông tin sai sự thật, mà còn ở khả năng gieo rắc nghi ngờ, làm suy giảm niềm tin của một bộ phận công chúng đối với nguyên tắc tập trung dân chủ và công tác cán bộ của Đảng.

Ba là, tin giả lợi dụng góp ý, phản biện để gieo rắc nghi ngờ và chia rẽ nội bộ. Khác với hai dạng trên, nhóm tin giả này thường không phủ nhận trực diện vai trò lãnh đạo của Đảng, mà lợi dụng các diễn đàn góp ý, phản biện xã hội để đưa ra những quan điểm phiến diện, cực đoan hoặc suy diễn một chiều, từ đó từng bước làm xói mòn niềm tin, gây chia rẽ giữa Đảng với Nhân dân, giữa các nhóm xã hội với nhau. Trong nhiều trường hợp, tin giả được “ngụy trang” dưới hình thức kêu gọi dân chủ, minh bạch, đổi mới, nhưng lại cố tình bóp méo bản chất vấn đề, phủ nhận những thành tựu và nỗ lực của Đảng trong quá trình lãnh đạo đất nước. Dạng tin giả này có mức độ nguy hiểm cao bởi tính dai dẳng, âm thầm và khả năng tác động lâu dài đến nhận thức chính trị của công chúng.

4. Thực tiễn công tác phòng, chống tin giả tại Việt Nam: nghiên cứu trường hợp của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

4.1. Những kết quả đạt được trong đấu tranh phòng, chống tin giả

Công tác truyền thông phòng, chống tin giả ở Việt Nam thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng, tạo cơ sở cho việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và củng cố niềm

tin xã hội. Theo Vietnamnet global, tính đến tháng 12/2024, Facebook đã chặn hoặc gỡ bỏ 8.981 nội dung, bao gồm 8.463 bài đăng, 349 tài khoản, 16 nhóm và 153 trang (tỷ lệ tuân thủ đạt 94%); Google đã gỡ bỏ 6.043 vi phạm trên YouTube, bao gồm 6.007 video và 36 kênh (các kênh này đã đăng tải tổng cộng hơn 39.000 video), với tỷ lệ tuân thủ đạt 91%; TikTok đã gỡ bỏ 971 nội dung, bao gồm 677 video và 294 tài khoản (các tài khoản này đã đăng tải hơn 94.000 video), với tỷ lệ tuân thủ đạt 93%. Năm 2024, cổng thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận 1.378 báo cáo, trong đó, bao gồm: 591 báo cáo liên quan đến nội dung độc hại; 434 báo cáo về các vụ lừa đảo tài chính trực tuyến; và 68 báo cáo về hành vi gian lận danh tính hoặc mạo danh⁷.

Những số liệu tổng hợp nêu trên phản ánh sự chuyển biến rõ rệt cả về tư duy, phương thức tổ chức và mức độ phối hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thiết lập dòng thông tin xác thực, định hướng dư luận và từng bước củng cố “sức đề kháng thông tin” của xã hội trước các luồng tin giả, thông tin xấu độc. Điều này xuất phát từ các nguyên nhân sau:

Thứ nhất, hệ sinh thái truyền thông phòng, chống tin giả của Chính phủ.

Hệ sinh thái truyền thông của Chính phủ từng bước được hình thành và vận hành theo hướng đồng bộ, đa tầng và đa nền tảng. Hệ thống này kết hợp giữa cổng thông tin điện tử, báo chí chính thống và các kênh mạng xã hội chính thức, tạo thành chuỗi liên kết từ cung cấp thông tin nguồn, phản bác thông tin sai lệch đến dẫn dắt dư luận. Cách tiếp cận đó phản ánh sự chuyển dịch từ xử lý rời rạc theo tình huống sang mô hình quản trị truyền thông tổng thể, coi phòng, chống tin giả là một cấu phần của quản trị quốc gia trong kỷ nguyên số⁸.

Thứ hai, cổng thông tin điện tử và kênh số của các bộ, ngành đã phát huy hiệu quả trong phòng, chống tin giả

Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch duy trì và cập nhật trên các cổng thông tin điện tử, kênh mạng xã hội do Bộ quản lý các nội dung nhận diện, cảnh báo, xử lý và cải chính thông tin sai sự thật; chú trọng nâng cao kỹ năng nhận diện tin giả, cảnh giác lừa đảo trực tuyến, quảng cáo sai sự thật, đồng thời phản ánh xử lý vi phạm kèm biện pháp buộc cải chính. Thông qua mục “Phát ngôn của Bộ” và hệ thống “Thông cáo báo chí”, Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch thiết lập kênh chính thống để công bố, phản hồi, điều chỉnh thông tin chưa chính xác trong lĩnh vực quản lý⁹.

Bộ Quốc phòng thường xuyên đăng tải trên hệ thống thông tin do Bộ quản lý các tin, bài, chuyên đề phân tích, phản bác luận điệu sai trái, thù địch, trong đó phải kể đến các chuyên mục: “Thông tin xấu độc trên mạng”, “Tin giả, tin sai sự thật”, “Nhận diện âm mưu diễn biến hòa bình”, “Bình luận – Phản bác”, “Cảnh giác 247”... Ngoài ra, Bộ Quốc phòng còn

thường xuyên cung cấp thông tin chính thống về quốc phòng – an ninh và hoạt động của lực lượng quân đội¹⁰.

Bộ Công an giữ vai trò nòng cốt trong phòng, chống tin giả, thông tin xấu độc, thông qua, các cơ quan báo chí trực thuộc như, Truyền hình Công an nhân dân (ANTV) và hệ thống thông tin của ngành. Nội dung tập trung tuyên truyền an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, đồng thời công khai xử lý các vụ việc tung tin giả gây hoang mang, “Nhận diện & phòng ngừa tội phạm công nghệ cao” và chuỗi video “Cảnh báo an ninh mạng” trên ANTV¹¹ ...

Thứ ba, các cơ quan báo chí chính thống tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong phòng, chống tin giả, thông tin sai sự thật, kết hợp giữa đấu tranh, phản bác với cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận.

Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) là cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện, giữ vị trí trung tâm trong hệ sinh thái truyền thông quốc gia về định hướng dư luận và phòng, chống tin giả. Với ưu thế về hạ tầng kỹ thuật, nhân lực và độ phủ sóng, VTV đã xây dựng một hệ thống truyền thông đa nền tảng, kết hợp giữa truyền hình truyền thống, báo điện tử, và mạng xã hội. Trên Cổng thông tin điện tử vtv.gov.vn và Báo điện tử VTV News (vtv.vn), Đài duy trì nhiều chuyên mục, chuyên đề thường xuyên như “Cảnh giác 247”, “Tin thật – Tin giả”, “Nhận diện tin giả” và “An ninh mạng”, tập trung cảnh báo, phản bác các thông tin sai lệch, hướng dẫn công chúng nhận diện thủ đoạn lừa đảo, cũng như lan tỏa các khuyến nghị chính thống từ cơ quan chức năng. Các chuyên mục này thường được phối hợp thực hiện với Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ VHTTDL), Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các đơn vị báo chí khác, tạo thành mạng lưới phản ứng nhanh trong công tác xử lý và truyền thông về tin giả. Bên cạnh đó, VTV phát huy mạnh mẽ hệ thống kênh truyền thông xã hội đã được xác minh chính chủ¹² v.v...

Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) là cơ quan truyền thông đa phương tiện, đóng vai trò trụ cột trong hệ sinh thái truyền thông quốc gia về định hướng thông tin, phản bác tin giả và củng cố niềm tin công chúng đối với báo chí chính thống. Trên Cổng thông tin điện tử VOV (vov.vn), Đài duy trì nhiều chuyên mục liên quan đến “Tin thật – Tin giả”, “Nhận diện thông tin sai sự thật”, “An ninh mạng” và “Truyền thông tích cực”. Các nội dung này tập trung cảnh báo về các hành vi tung tin thất thiệt, bịa đặt, xuyên tạc, đồng thời phổ biến kỹ năng tiếp nhận và xác minh thông tin trong cộng đồng. Ngoài ra, các chương trình phát thanh chuyên đề như “Dòng chảy sự kiện”, “Cuộc sống an toàn”, “Thời sự – Chính trị” thường xuyên lồng ghép nội dung tuyên truyền về nhận diện tin giả, định hướng dư luận, và kêu gọi người dân không chia sẻ thông tin chưa kiểm chứng. Hệ sinh thái truyền thông số của VOV phát triển mạnh trên các nền tảng mạng xã hội chính thức¹³.

Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) giữ vị trí trung tâm trong việc cung cấp nguồn tin chính thống cho toàn bộ hệ thống báo chí Việt Nam, đồng thời, đóng vai trò then chốt trong công tác định hướng, kiểm chứng và phản bác tin giả. Với mạng lưới phóng viên thường trú tại tất cả các tỉnh, thành phố trong nước và gần 30 quốc gia, vùng lãnh thổ, TTXVN là đơn vị có khả năng phát hiện sớm, xác minh nhanh và truyền tải thông tin chính xác, kịp thời đến công chúng. Trên Cổng thông tin điện tử Thông tấn xã Việt Nam và Báo điện tử VietnamPlus – cơ quan báo chí trực thuộc TTXVN, đã hình thành nhiều chuyên mục trọng tâm phục vụ công tác phòng, chống tin giả như “Tin thật – Tin giả”, “Nhận diện tin giả”, “Kiểm chứng thông tin”, và “Fact-Check”. Các chuyên mục này thường xuyên cập nhật các trường hợp tin sai sự thật, tin xuyên tạc, đồng thời công bố các bài phân tích chuyên sâu nhằm giúp người đọc hiểu rõ bản chất của vấn đề, qua đó tăng cường “miễn dịch thông tin” trong cộng đồng. TTXVN cũng là đơn vị đi đầu trong việc chuẩn hóa quy trình kiểm chứng thông tin theo thông lệ quốc tế. Các bài viết thuộc chuyên mục “Fact-Check” của VietnamPlus thường dẫn nguồn minh bạch, trích dẫn tài liệu đối chiếu và sử dụng phương pháp xác minh ba bước (nguồn tin, hình ảnh, ngữ cảnh) để đảm bảo độ chính xác cao nhất¹⁴.

Có thể khẳng định, hệ sinh thái truyền thông phòng, chống tin giả của Việt Nam đang dần hình thành theo hướng đồng bộ và đa tầng, với sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, báo chí chủ lực và nền tảng số, góp phần định hướng dư luận và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đặc biệt trong các kỳ Đại hội Đảng. Tuy nhiên, kết quả đạt được mới ở mức nền tảng, trong khi môi trường truyền thông số biến đổi nhanh và thủ đoạn tin giả ngày càng tinh vi, đặt ra nhiều khó khăn, thách thức mới cho công tác này.

4.2. Những khó khăn, thách thức trong đấu tranh phòng, chống tin giả.

Một là, cách tiếp cận phòng, chống tin giả còn mang tính bị động, chủ yếu tập trung vào xử lý, phản bác sau khi tin giả đã lan truyền rộng rãi trên không gian mạng. Trong nhiều trường hợp, phản hồi thông tin chưa đủ nhanh để “đi trước một bước” so với tin giả, dẫn đến tình trạng thông tin sai lệch đã kịp định hình nhận thức ban đầu của công chúng trước khi có thông tin chính thống. Bên cạnh đó, hoạt động phản bác đôi khi còn thiếu tính hệ thống, phân tán giữa các cơ quan, chưa hình thành được một dòng thông tin chính thống thống nhất, đủ mạnh để dẫn dắt dư luận trong các thời điểm chính trị nhạy cảm như Đại hội Đảng.

Hai là, hình thức phản bác tin giả chưa thực sự đáp ứng yêu cầu thuyết phục xã hội trong môi trường truyền thông số. Không ít trường hợp, việc phản bác dừng lại ở phủ định thông tin sai sự thật, nêu kết luận đúng – sai một cách khô cứng, thiếu giải thích bối cảnh, thiếu luận cứ phân tích và chưa chú trọng đến tâm lý, nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng. Trong khi đó, tin giả thường được trình bày dưới dạng câu chuyện, bình luận cảm xúc hoặc

“thông tin nội bộ”, dễ tạo sự tò mò và lan truyền nhanh. Sự chênh lệch này khiến truyền thông chính thống gặp bất lợi trong cuộc cạnh tranh về mức độ chú ý và ảnh hưởng dư luận.

Ba là, nguy cơ phân mảnh nhận thức xã hội trong không gian truyền thông số ngày càng gia tăng. Sự đa dạng và phân tán của các nguồn thông tin, cùng với tác động của thuật toán cá nhân hóa, đã tạo ra các “vùng nhận thức” khác nhau trong xã hội, nơi mỗi nhóm công chúng tiếp cận và tin tưởng vào những hệ thống thông tin riêng biệt. Trong bối cảnh đó, tin giả không chỉ lan truyền nhanh, mà còn có xu hướng “cố định hóa” trong các buồng vọng âm, khiến việc điều chỉnh nhận thức bằng thông tin chính thống trở nên khó khăn hơn.

Đối với các sự kiện chính trị lớn như Đại hội Đảng, nguy cơ phân mảnh nhận thức xã hội đặt ra thách thức đặc biệt nghiêm trọng. Khi công chúng tiếp nhận thông tin từ những nguồn khác nhau, với cách diễn giải và khung nhận thức khác nhau, sự đồng thuận xã hội – yếu tố có ý nghĩa nền tảng đối với ổn định chính trị và phát triển đất nước có thể bị suy giảm. Đây không chỉ là thách thức về mặt truyền thông, mà còn là vấn đề liên quan trực tiếp đến công tác xây dựng Đảng về tư tưởng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

5. Giải pháp truyền thông phòng, chống tin giả về Đại hội Đảng

Thứ nhất, chủ động kiến tạo dòng thông tin chính thống có năng lực dẫn dắt dư luận.

Trước Đại hội, cần cung cấp kịp thời, đầy đủ và có hệ thống các nội dung cốt lõi của Đại hội, nhất là dự thảo văn kiện, quan điểm chỉ đạo và mục tiêu phát triển, đồng thời tăng cường truyền thông về bối cảnh, cơ sở lý luận và thực tiễn của các chủ trương lớn nhằm hạn chế khoảng trống thông tin và tạo kẽ hở cho tin giả nảy sinh. Trong thời gian diễn ra Đại hội, thông tin chính thống cần được cập nhật liên tục, thống nhất và đồng bộ trên các kênh, trở thành nguồn tham chiếu tin cậy cho báo chí và công chúng, qua đó giảm thiểu tác động của tin giả, thông tin sai sự thật. Sau Đại hội, truyền thông cần tập trung quán triệt, phổ biến nghị quyết, làm rõ lộ trình triển khai và kết quả bước đầu, kịp thời phản bác các luận điệu xuyên tạc, củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội. Xuyên suốt các giai đoạn, việc kiến tạo dòng thông tin chủ lưu phải bảo đảm tính thống nhất về thông điệp, đồng thời đổi mới cách thức thể hiện, kết hợp giữa chiều sâu chính luận với hình thức truyền thông phù hợp trên môi trường số.

Thứ hai, phát huy vai trò trung tâm của báo chí cách mạng.

Báo chí cách mạng giữ vai trò nòng cốt trong kiến tạo dòng thông tin chủ lưu, định hướng dư luận xã hội, trở thành nguồn tham chiếu đáng tin cậy đầu tiên đối với các vấn đề liên quan đến Đại hội Đảng, kịp thời cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ và đúng thẩm quyền,

qua đó định hình nhận thức ban đầu của dư luận và hạn chế tác động của tin giả. Không chỉ phản bác thông tin sai lệch, báo chí cần chủ động đi trước, dẫn dắt và định hướng, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn đối với các nội dung cốt lõi của Đại hội, giúp công chúng hiểu đúng, đủ, rõ mọi quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng. Đồng thời, báo chí cần đổi mới hình thức thể hiện, phát triển các sản phẩm đa phương tiện phù hợp với môi trường số và thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng, nhất là giới trẻ. Việc tăng cường phối hợp, thống nhất thông điệp giữa các cơ quan báo chí chủ lực sẽ góp phần hình thành một mặt trận thông tin đồng bộ, đủ sức dẫn dắt dư luận và triệt tiêu ảnh hưởng của tin giả, qua đó củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ thông minh, đặc biệt là AI, big data trong nắm bắt và phản hồi dư luận.

Công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo là giải pháp then chốt giúp nâng cao năng lực quản trị truyền thông, cho phép theo dõi, phân tích dư luận xã hội theo thời gian thực, qua đó phát hiện sớm các “điểm nóng” thông tin và nguy cơ tin giả ngay từ lúc mới manh nha. Điều này giúp đánh giá không chỉ quy mô, mà cả nội dung, sắc thái và mức độ tác động xã hội của các luồng thông tin liên quan đến Đại hội Đảng, từ đó xác định trọng tâm cần phản hồi và lựa chọn thông điệp, kênh truyền thông phù hợp. Trên cơ sở đó, các cơ quan chức năng và báo chí có thể tổ chức phản ứng nhanh, chính xác với các vấn đề nảy sinh dựa trên dữ liệu, bảo đảm thông tin chính thống kịp thời chiếm lĩnh không gian dư luận.

Thứ tư, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong phòng, chống tin giả, thông tin xấu độc.

Phòng, chống tin giả là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, mỗi công dân là một chủ thể tích cực trong đấu tranh phòng, chống tin giả. Việc nâng cao kỹ năng nhận diện tin giả cho người dân là giải pháp nền tảng, giúp công chúng phân biệt rõ giữa phản biện khoa học, góp ý xây dựng với các luận điệu suy diễn, xuyên tạc liên quan đến Đại hội Đảng. Cùng với đó, bồi dưỡng “sức đề kháng thông tin” cho xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ, thông qua các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, giúp hình thành tư duy phản biện, thói quen kiểm chứng thông tin và trách nhiệm công dân trên môi trường mạng. Có cơ chế khích lệ người dân tham gia phát hiện, phản ánh về tin giả, thông tin sai sự thật, tích cực lan tỏa thông tin chính thống vì một môi trường thông tin lành mạnh, tích cực, nhất là trong các giai đoạn nhạy cảm trước, trong và sau Đại hội Đảng.

6. Kết luận

Truyền thông phòng, chống tin giả về Đại hội Đảng là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài trong bối cảnh chuyển đổi số và biến đổi sâu

sắc của không gian truyền thông. Nhiệm vụ này cần được tiếp cận như một bộ phận hữu cơ của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, với vai trò then chốt của báo chí cách mạng, sự hỗ trợ của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, cùng sự tham gia tích cực của toàn xã hội. Những giải pháp được đề xuất trong bài viết không chỉ nhằm bảo đảm thành công của Đại hội Đảng nói chung, trong đó có Đại hội Đảng lần thứ XIV, mà còn hướng tới mục tiêu lâu dài là nâng cao năng lực quản trị truyền thông chính trị, tăng cường sức đề kháng xã hội trước thông tin sai lệch và củng cố bền vững niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới.

Chú thích:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2008). *Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.
2. McLuhan, M. (1964). *Understanding Media: The Extensions of Man*. McGraw-Hill, New York.
3. James E. Grunig & Todd Hunt (1984). *Managing Public Relations*. Holt, Rinehart and Winston, New York.
4. Eli Pariser (2011). *The Filter Bubble: What the Internet Is Hiding from You*. Penguin Press, New York.
5. William J. McGuire (1961). *The Effectiveness of Supportive and Refutational Defenses in Immunizing and Restoring Beliefs against Persuasion*. Sociometry, Vol. 24, No. 2, pp. 184 -197.
6. Robert M. Entman (1993). *Framing: Toward Clarification of a Fractured Paradigm*. Journal of Communication, Vol. 43, No. 4, pp. 51-58.
7. *Vietnam pushes cross-border platforms to remove nearly 16,000 violations in 2024*. <https://vietnamnet.vn/en/vietnam-pushes-cross-border-platforms-to-remove-nearly-16-000-violations-in-2024-2359184.html>.
8. *Các kênh mạng xã hội của Chính phủ Việt Nam*. <https://www.facebook.com/chinhphu.vn>; <https://www.tiktok.com/@chinhphu.vn>; <https://www.youtube.com/channel/UCYUxsH8xyKAQx1WpCcex5LA>.
9. *Các kênh mạng xã hội của Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch*. <https://www.facebook.com/congthongtinbovhttdl>; <https://www.facebook.com/thongtinvanhoathethaovadulich/>, <https://www.facebook.com/vnantifakenews/>.
10. Các kênh mạng xã hội của Bộ Quốc phòng. <https://mod.gov.vn>; <https://qpvn.vn>; <https://www.qdnd.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang>; facebook.com/quocphongvietnamqpvn.

11. *Các kênh mạng xã hội của Bộ Công an.* <https://bocongan.gov.vn>; <https://cand.com.vn>; facebook.com/bocongan.vn; youtube.com/@antvtruyenhinhcongan; <https://cand.com.vn/chong-dien-bien-hoa-binh>.
12. *Các kênh mạng xã hội của Đài Truyền hình Việt Nam.* <https://vtv.vn/tin-gia.html>; <https://vtv.vn/thong-tin-gia-mao.html>; <https://vtv.vn/bao-tin-gia.html>; youtube.com/@vtv24; tiktok.com/@vtv24news; <https://www.facebook.com/VTVtoiyeu>; <https://www.youtube.com/channel/UCQ4JPrrur8XOuxNugXmc39g>;
13. *Các kênh mạng xã hội của Đài Tiếng nói Việt Nam.* youtube.com/@vovdigital; facebook.com/VOV1News; tiktok.com/@vovnews;
14. *Các kênh mạng xã hội của Thông tấn xã Việt Nam.* <https://vnanet.vn>; <https://vietnamplus.vn>; youtube.com/@vietnamplus; facebook.com/vietnamplus; tiktok.com/@vietnamplusnews.